

TRƯỜNG MẦM NON MẠ NON

LỚP: LÁ 1

GV: Nguyễn Thị Cẩm Hương- Bùi Thị Thu Thủy

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02/2025

CHỦ ĐỀ: HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	Hô hấp: Hít vào, thở ra. Tay: Hai tay cầm gậy đưa ra trước, lên cao, ra trước Lưng, bụng, lườn: Hai tay cầm gậy đưa ra trước, quay người sang trái, hai tay ra trước Chân: Tay cầm gậy lên cao kết hợp nhón gót, hai tay cầm gậy đưa ra trước khụy gối Bật: Nhảy lên, hay tay cầm gậy đưa ra trước		Thể dục sáng		
Trẻ phát triển các tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo khi thực hiện vận động cơ bản	Bật qua vật cản 15 - 20cm	Bật qua vật cản 15 - 20cm		Chơi tự do	
Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn	CS2: Nhảy xuống từ độ cao 40cm	Nhảy xuống từ độ cao 40cm			
Trẻ thực hiện và phối hợp được các các giác quan cử	Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân			Chơi tự do	

động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay, mắt					
Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo và dẻo dai của cơ thể khi thực hiện bài tập tổng hợp	BTTH "Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m - ném xa bằng 2 tay"	BTTH "Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m - ném xa bằng 2 tay"		Chơi tự do	
	BTTH: "Đi trên dây - Bò chui qua cổng"	BTTH: "Đi trên dây - Bò chui qua cổng"		Chơi tự do	
Trẻ có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay	CS5: Tự mặc, cởi được áo quần		Giờ vệ sinh		
Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm	Nhận biết một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: + Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... + Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... + Thực phẩm giàu chất béo: bơ, sữa, dầu ăn... + Thực phẩm giàu tinh bột: cơm, bánh mì...		Sinh hoạt chiều, giờ ăn		
Trẻ có hiểu biết, có một số thói quen và thực hành được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt.	CS15: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn CS16: Tự rửa mặt và chải răng hằng ngày Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách		Giờ vệ sinh, trò chuyện sáng		

	Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.				
Trẻ có hiểu biết, có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống để giữ gìn sức khỏe	Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.		Sinh hoạt chiều, giờ ăn		
	Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.		Sinh hoạt chiều, giờ ăn		
Trẻ có hiểu biết, có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh để giữ gìn sức khỏe	CS18: Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng		Trò chuyện sáng		
	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (bị đau, chảy máu hoặc sốt....), nguyên nhân và cách phòng tránh.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có hiểu biết về những vật dụng nguy hiểm, nói được mối nguy hiểm và cách phòng tránh.	CS21: Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm (bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng, các vật sắc nhọn) và nói được mối nguy hiểm khi đến gần	Nhận biết một số đồ vật gây nguy hiểm	Sinh hoạt chiều		

B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề

Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	Làm thử nghiệm: Vũ điệu của sữa	Thử nghiệm: Vũ điệu của sữa	Góc khám phá		
	Làm thử nghiệm: làm cầu vồng	Làm thử nghiệm: làm cầu vồng	Góc khám phá		
Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	Xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận về các sự vật, hiện tượng.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ có khả năng phát hiện, nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau	Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng (nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi)		Sinh hoạt chiều		
Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về một số hiện tượng tự nhiên: Năng, mưa, gió	CS95: Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra		Sinh hoạt chiều	Quan sát	Năng, mưa, gió
Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về ngày, đêm, mặt trời, mặt trăng	Tìm hiểu ngày và đêm	Tìm hiểu ngày và đêm	Góc học tập		Ngày và đêm
	Sự khác nhau giữa mặt trời, mặt trăng		Sinh hoạt chiều		Ngày và đêm
Trẻ thể hiện được một số hiểu biết ban đầu về đất, đá, cát, sỏi	Một vài đặc điểm, tính chất của cát, sỏi.	Tìm hiểu đặc điểm, lợi ích của cát, sỏi	Góc học tập		Cát, sỏi
Trẻ biết gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 9	Tách, gộp nhóm số lượng trong phạm vi 9.	Tách gộp nhóm số lượng trong phạm vi	Góc toán		

bằng các cách khác nhau và đếm		9.			
Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe, số điện thoại, công an, cấp cứu, cứu hỏa, tổng đài bảo vệ trẻ em..).	Nhận biết ý nghĩa các con số	Sinh hoạt chiều		
Trẻ có khả năng ghép các hình hình học, tạo ra các hình mới bằng các cách khác nhau	Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau.	Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới	Góc toán		
Trẻ biết gọi đúng tên các thứ, các ngày trong tuần	CS110: Nhận biết, phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày		Sinh hoạt chiều		

C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

		Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề
Trẻ nghe, cảm nhận được vần điệu, nhịp điệu, đọc bài thơ phù hợp với độ tuổi.	CS64: Thích nghe, hiểu nội dung thơ dành cho lứa tuổi của trẻ: Gió	Thơ: “Gió”	Góc văn học		Nắng, mưa, gió
	CS64: Thích nghe, hiểu nội dung thơ dành cho lứa tuổi của trẻ: Giữa vòng gió thơm	Thơ: “Giữa vòng gió thơm”	Sinh hoạt chiều, góc văn học		Nắng, mưa, gió
Trẻ đọc biểu cảm bài thơ phù hợp với độ tuổi.	Đọc biểu cảm bài thơ: “Mùa Xuân”	Đọc thơ “Mùa xuân”	Góc văn học		

Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh để giao tiếp	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các khẳng định, câu phủ định khác nhau.		Trò chuyện sáng		
Trẻ có khả năng diễn đạt bằng các cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ)	CS69: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động		Trò chuyện sáng		
Trẻ nghe, hiểu nội dung truyện phù hợp với độ tuổi	CS64: Thích nghe, hiểu nội dung câu chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ: “Sự tích ngày và đêm”	Kể chuyện: “Sự tích ngày và đêm”	Góc văn học		Ngày và đêm
Trẻ biết kể lại truyện, biết kể chuyện theo tranh minh họa và theo đồ vật	CS71: Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định: “Sự tích bánh chưng bánh dày”	Bé kể chuyện: “Sự tích bánh chưng bánh dày”	Góc văn học		
	CS71: Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định: “Sự tích ngày và đêm”	Bé kể chuyện: “Sự tích ngày và đêm”	Góc văn học		Ngày và đêm
Trẻ thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp, điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	CS76: Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói		Trò chuyện sáng		
Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	CS91: Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt: P,Q	Nhận biết chữ: p, q	Góc chữ viết		
Trẻ biết sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.		Góc chữ viết, sinh hoạt chiều		

D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao	- CS33: Tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao		Góc chơi		
	- CS32: Trẻ thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc				
Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn, biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	CS44: Thích chia sẻ cảm xúc, hay kể cho bạn, người thân những chuyện vui, buồn, những thông tin, những kinh nghiệm của mình		Góc chơi		
	CS46: Thường có nhóm bạn hay chơi thường xuyên				
	CS45: Sẵn sàng giúp đỡ góp ý cho bạn về ý tưởng khi chơi khi bạn gặp khó khăn				
	CS46: Có bạn ít nhất là 2 bạn cùng chơi.				
Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự khi giao tiếp với người khác: Bé học chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi	Bé học chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi	Sinh hoạt chiều		Lồng ghép bạo lực học đường
Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt	CS57: Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày: Tác hại túi nilon	Tác hại của túi nilon	Sinh hoạt chiều		

E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc	CS99: Nghe bản nhạc/ bài hát vui hay buồn gần gũi và nhận ra được bản nhạc/ bài hát nào là vui hoặc buồn: Ngày mùa vui - Lí con sáo Gò Công	Nghe hát "Lí con sáo Gò Công - Ngày mùa vui"	Góc âm nhạc		
	CS99: Nghe bản nhạc/ bài hát vui hay buồn gần gũi và nhận ra được bản nhạc/ bài hát nào là vui hoặc buồn: Lượn tròn lượn khéo – Đuổi chim	Nghe hát: “Lượn tròn lượn khéo – Đuổi chim”	Góc âm nhạc		
Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	CS100: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ: Bé và ông mặt trời	Dạy hát: “Bé và ông mặt trời”	Góc âm nhạc		Ngày và đêm
Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, phách, các loại tiết chậm, nhanh, phối hợp, múa).	CS101: Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc với hình thức múa: Bé và ông mặt trời	Múa: “Bé và ông mặt trời”	Góc âm nhạc		Ngày và đêm
Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: Làm tranh cát	Làm tranh cát	Góc tạo hình		Cát, sỏi

	Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: Làm đèn ngủ mini	Làm đèn ngủ mini	Góc tạo hình		Ngày và đêm
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối: Tạo hình trên sỏi	Tạo hình trên sỏi	Góc tạo hình		Cát, sỏi
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối: Gấp con dấu đọc sách	Gấp con dấu đọc sách	Góc tạo hình		
Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.		Sinh hoạt chiều		
Trẻ thể hiện sự hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình	Trả lời được câu hỏi trẻ vẽ / nặn / xé dán cái gì? Tại sao trẻ làm như vậy, tại sao con thích?		Góc tạo hình		